

Số: 0469 /2026/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH*Về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026***Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ công văn số 6162/NHNN-QLGS ngày 13/07/2026 của Ngân hàng Nhà nước về hồ sơ đề nghị tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank (“Ngân hàng”);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Techcombank đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Techcombank (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank. Thông tin cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ:

Việc tăng vốn điều lệ của Techcombank nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của Ngân hàng, cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng.
- Nâng cao khả năng đầu tư, năng lực cho Ngân hàng.
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định của pháp luật.

II. Phương án tăng vốn chi tiết:

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng: Chi tiết tại Mục I, Phụ lục I đính kèm



2.1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: *Chi tiết tại Mục II, Phụ lục I đính kèm.*

2.2. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): *Chi tiết tại Mục III, Phụ lục I đính kèm.*

- 3. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động:**

Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm.

III. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Bằng Tờ Trình này, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo Phương án tại Tờ trình này, thay thế cho Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank đã được Đại hội đồng cổ đông Techcombank thông qua ngày 25/04/2026.

2. Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện triển khai:

2.1. Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

- a. Thông qua việc sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- b. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan nhằm hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- c. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm tổ chức phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
- d. Quyết định phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có).
- e. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Điều lệ của Ngân hàng.
- f. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để bảo đảm đợt phát hành thành công.

Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung trên đây và các công việc cụ thể khác có liên quan.

2.2. Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- a. Thông qua danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn, xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn dựa trên đối tượng, tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia Chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- b. Thông qua và giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn, thời gian thực hiện, phương án xử lý đối với phần cổ phiếu không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành.
- c. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 đáp ứng đúng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại điểm 8, mục III, Phụ lục I của Tờ trình này.
- d. Quyết định Vốn Điều Lệ, số lượng cổ phiếu thực tế chính xác tăng thêm (nếu có thay đổi) so với số liệu tại phương án phát hành tăng Vốn Điều Lệ đã trình, dựa trên kết quả thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I.
- e. Quyết định trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại nêu tại Mục III, Phụ lục I.
- f. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm thực hiện và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I và triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 như đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua (ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị), bao gồm nhưng không giới hạn:
 - i. Thông qua và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I, và thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn đăng ký việc tăng vốn điều lệ với Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, gửi báo cáo phát hành cổ phiếu và báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;

- ii. Giám sát việc thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, hướng dẫn nội dung chương trình; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chương trình nếu cần thiết;
- iii. Đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn đủ điều kiện tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, quyền mua cổ phiếu và số cổ phiếu phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình cho Hội Đồng Quản Trị thông qua;
- iv. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa các vấn đề có liên quan để hoàn thành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I;
- v. Quyết định và ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I;
- vi. Quyết định, giám sát, và ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết để thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký (bao gồm việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng) và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành thực tế theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, Điều Lệ, đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác; làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết đó;
- vii. Quyết định và thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho Người Lao Động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, tăng Vốn Điều lệ, sửa đổi Điều lệ và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt.

IV. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 0203/2026/HĐQT-TCB ngày 24 tháng 4 năm 2026 về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank.

Trân trọng!



PHỤ LỤC I: Phương án tăng vốn điều lệ 2026

(kèm theo Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)

I. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Mức vốn điều lệ hiện tại: **70.862.404.140.000 VNĐ**, tương ứng với **7.086.240.414 cổ phiếu**, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu này là cổ phần phổ thông hiện đang lưu hành.
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **35.730.974.410.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm là 3.573.097.441 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá phát hành: **35.730.974.410.000 VNĐ**
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **106.593.378.550.000 VNĐ**
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi tăng: 10.659.337.855 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành: Được quy định theo các phương án cụ thể tại Mục II, III. Phụ lục I
- Các đợt dự kiến phát hành: 2 (hai) đợt phát hành theo các Phương án phát hành được trình tại Tờ trình này.

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ tối đa sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa (VNĐ)	Số cổ phiếu phát hành thêm	Tỷ lệ phát hành
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	106.293.606.210.000	35.431.202.070.000	3.543.120.207	50%
Đợt 2	Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	106.593.378.550.000	299.772.340.000	29.977.234	0,2820229%

II. Phương án chi tiết tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

1- Số lượng cổ phiếu phát hành:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 3.543.120.207 cổ phiếu, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 35.431.202.070.000 VNĐ
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông): 50%.
- Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 50% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 50 cổ phiếu mới).

2- Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến được sử dụng để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Techcombank, phù hợp quy định của pháp luật. Trong đó:

- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối hợp nhất năm 2025: 62.773.576.447.848 VNĐ
- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối riêng lẻ năm 2025: 45.854.034.766.002 VNĐ
- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối riêng lẻ năm 2025 sau khi chia cổ tức bằng tiền mặt: 40.893.666.476.202 VNĐ

Trong đó, số tiền được sử dụng từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối để tăng vốn điều lệ: 35.431.202.070.000 VNĐ

3- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: 106.293.606.210.000 VNĐ.

4- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ. HĐQT quyết định ngày chốt Danh sách cổ đông hưởng được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

5- Phương thức phát hành: theo phương thức thực hiện quyền.

6- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này; Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.

7- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ phát hành đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ/ không được phát hành.

- 8- **Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa** của Techcombank dự kiến không thay đổi tại mức 22,5386% sau đợt phát hành.
- 9- **Thời gian dự kiến phát hành thêm cổ phiếu:** Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ và không quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể để phát hành.
- 10- **Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu:** trong năm 2026 hoặc cho đến khi Techcombank hoàn thành các thủ tục theo quy định của pháp luật.
- 11- **Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm:** cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật.
- 12- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị quyết định việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo quy định của pháp luật.
- 13- Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng và chứng khoán.
- 14- Danh sách cổ đông này bao gồm thông tin định danh và tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông theo quy định của pháp luật và được thể hiện chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Tờ trình này.

III. Phương án chi tiết tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- 1- Số lượng cổ phiếu phát hành:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành cho Người Lao Động được lựa chọn theo Chương trình là 29.977.234 cổ phiếu, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 299.772.340.000 VNĐ
 - Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 0,2820229%
- 2- Giá phát hành: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- 3- Đối tượng phát hành: là Người Lao Động của Techcombank và các công ty con của Techcombank đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 1 Phụ lục II của Tờ trình này; có cam kết gắn bó lâu dài với Techcombank và các công ty con của Techcombank.
- 4- Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được quy định chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Tờ trình này. Danh sách Người Lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng do HĐQT quyết định dựa trên tiêu chuẩn và công thức này.

- 5- Điều kiện chung: Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình được mua cổ phiếu phát hành mới với giá ưu đãi, hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 6- Thời gian dự kiến phát hành: sau khi hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu nêu trên, và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động.
- 7- Tổng số cổ phiếu Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài được mua trong đợt phát hành: theo danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài do HĐQT thông qua trước khi phát hành theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- 8- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank dự kiến không thay đổi tại mức 22,5386% sau đợt phát hành.
 - Trong quá trình triển khai thực hiện phương án tăng vốn điều lệ, nếu phát sinh trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 22,5386%, giao cho Hội đồng quản trị sẽ toàn quyền xem xét, quyết định phương án: (i) phân phối số lượng cổ phiếu dẫn đến việc vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 22,5386% cho Người lao động khác là người có quốc tịch Việt Nam theo danh sách đã được lựa chọn với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phiếu đó hoặc; (ii) hủy số lượng cổ phiếu này. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 9- Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank trong 12 tháng gần nhất: Số lượng cổ phiếu phát hành: 21.388.675 cổ phiếu. Ngày kết thúc đợt phát hành: 04/08/2025.
- 10- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết.
- Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua và/hoặc không được thực hiện thanh toán hết số lượng cổ phiếu theo thông báo và/hoặc trong quá trình phân phối cổ phiếu cho Người Lao động, do nguyên tắc làm tròn mà dẫn đến phát sinh có cổ phiếu không phân phối hết và/hoặc Người lao động không còn thuộc đối tượng hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của Techcombank thì toàn bộ số lượng cổ phiếu còn lại này và số lượng cổ phiếu dẫn đến bị vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định¹ do Người Lao Động Được Lựa Chọn thực

¹ Điều 63 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần: “1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. ...”.

hiện mua cổ phiếu theo Chương trình (nếu có), sẽ được HĐQT toàn quyền quyết định (i) phân phối cho Người Lao Động khác theo danh sách đã được lựa chọn với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phiếu đó hoặc (ii) hủy số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua và/hoặc không được thanh toán và/hoặc thừa trong quá trình phân phối số cổ phiếu cho cá nhân Người Lao Động và/hoặc do vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định nêu trên.

- Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

11- Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ và không quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình.

12- Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu:

- a. Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam;
- b. Người mua cổ phiếu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng số cổ phiếu đã mua theo Chương trình này trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành;
- c. Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Techcombank;
- d. Người mua cổ phiếu phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp, không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua; không được mua dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
- e. Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
- f. Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan; và
- g. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank.

13- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): 106.593.378.550.000 VNĐ.

14- Thực hiện đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành:

Techcombank sẽ thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 với Tổng

Công ty Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh, bao gồm cả việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng.

- 15- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại: do HĐQT quyết định.
- 16- Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng và chứng khoán.

Danh sách cổ đông này bao gồm thông tin định danh và tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông theo quy định của pháp luật và được thể hiện chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Tờ trình này.

PHỤ LỤC II
TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VÀ CÔNG THỨC TÍNH SỐ
CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG
(kèm theo Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)

1. Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình: Là Người lao động của Techcombank hoặc Công ty con trước ngày 31/12/2025 trở về trước và đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Cấp độ nhân viên từ cấp độ 4 trở lên;
- Có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Techcombank và tham gia xây dựng, phát triển nguồn lực dài hạn cho Techcombank;
- Tham gia vào các hoạt động phát triển năng lực số của Techcombank;
- Người lao động luôn thể hiện và góp phần lan tỏa các giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức của Techcombank.

2. Công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng (Người Lao Động Được Lựa Chọn):

Số cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng được xác định theo công thức:

A	=	B	x	C	x	D	x	E	x	F
Số cổ phiếu được phân phối		Số cổ phiếu tiêu chuẩn		Hệ số tham gia phát triển nguồn lực		Hệ số tham gia phát triển năng lực số		Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức		Hệ số đóng góp cho chiến lược 5 năm

Trong đó:

- **A - Số cổ phiếu được phân phối:** Tổng số lượng cổ phiếu một người lao động được mua
- **B - Số cổ phiếu tiêu chuẩn:** được xác định theo từng nhóm cấp độ nhân viên:

Cấp độ nhân viên	Số cổ phiếu tiêu chuẩn
Nhóm nhân viên cấp 1	15.000
Nhóm nhân viên cấp 2	6.000
Nhóm nhân viên cấp 3	2.500
Nhóm nhân viên cấp 4	1.500

- **C - Hệ số tham gia phát triển nguồn lực:** được xác định theo công thức $C = C1 \times C2$.

Trong đó,

+ C1: là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ kế cận của Techcombank.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

+ C2: là tỷ lệ phần trăm của: Tổng số giờ làm việc thực tế Người lao động tham gia các dự án của đơn vị nhằm giải quyết các vấn đề của ngân hàng trong hoạt động kinh doanh, vận hành hàng ngày/Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 (2204 giờ)

Ghi chú: Hệ số C2 được hiển thị dưới dạng % và lấy 4 chữ số hàng thập phân theo nguyên tắc làm tròn như sau: chữ số thập phân thứ 5 sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.

Ví dụ: Tổng số giờ làm việc thực tế là 1113 giờ, Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 là 2204 giờ. Khi đó $C2 = 1113/2204 = 50,4990925590\% \Rightarrow$ Làm tròn: $C2 = 50,4991\%$

- **D – Hệ số tham gia phát triển năng lực số:** được xác định theo công thức $D = D1 \times D2$

Trong đó:

+ D1: là hệ số tham gia phát triển năng lực số của cá nhân được xác định dựa trên thời gian tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động xây dựng năng lực số của Techcombank bao gồm: số hóa các nền tảng phục vụ khách hàng, phát triển các công cụ hỗ trợ giúp tăng năng suất.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

+ D2: là hệ số phản ánh mức độ hoàn thiện nền tảng và thúc đẩy các hoạt động phát triển năng lực số so với mục tiêu của Techcombank trong năm 2025.

Hệ số $D2 = 0,88$

- **E – Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức:** là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động hướng tới khách hàng là trọng tâm, đổi mới và sáng tạo, hợp tác vì mục tiêu chung.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

- **F - Hệ số đóng góp cho Chiến lược 5 năm:** là hệ số bổ sung để ghi nhận những nỗ lực của Người lao động được lựa chọn trong việc tham gia đóng góp và hoàn thành các mục tiêu trong giai đoạn chiến lược 5 năm 2021-2025.

Hệ số F = 2,2

Ghi chú:

- Số cổ phiếu A là số nguyên và được làm tròn theo nguyên tắc: chữ số thập phân sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.
- Trong trường hợp vì lý do làm tròn mà dẫn đến Tổng số cổ phiếu dự kiến phân phối cho Người Lao động cao hơn Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thì giao cho HĐQT quyết định phương án xử lý để đảm bảo không vượt quá tổng số cổ phiếu của đợt phát hành theo Chương trình.
- Trong trường hợp vì lý do làm tròn mà dẫn đến Tổng số cổ phiếu dự kiến phân phối cho Người Lao động thấp hơn Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thì số cổ phiếu không phân phối hết này sẽ được xử lý theo nguyên tắc tại điểm 10, mục III, phụ lục I nêu trên.

PHỤ LỤC III

1. Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn:

Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ (theo VSDC cung cấp)	Thông tin người đại diện theo pháp luật	Theo Danh sách cổ đông Techcombank tại thời điểm 31/7/2026. Vốn điều lệ: 70.862.404.140.000 đồng		Thời điểm tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Vốn điều lệ: 106.293.606.210.000 đồng		Thời điểm tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động. Vốn điều lệ: 106.593.378.550.000 đồng	
				Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	0303576603 cấp ngày 18/11/2004	23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh	- Nguyễn Đăng Quang: Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: ngày cấp tại Cục CS QLHC về TTXH - Danny Le: Quốc tịch: Mỹ; Số hộ chiếu: ,	1.048.630.998	14,798129%	1.572.946.497	14,798129%	1.572.946.497	14,756512%

